

Ngày: 16 - 3 - 2021

V/v xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hùng Quang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Tâm

Bà Nguyễn Thu Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thanh Khuyên là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Lê Thị Màu – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 08/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2020 về việc “xin ly hôn”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 06/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1996 (xin vắng)

Địa chỉ: Ấp 1, xã H, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng K (NGUYEN KIET H), sinh năm 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ: 1 W DR D NC 2, USA (HOA KỲ)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mỹ D trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Hoàng K lập thủ tục đăng ký kết hôn vào ngày 17/9/2013 tại Ủy ban nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm và cảm thấy không hợp nhau nữa nên chị xin ly hôn với ông Nguyễn Hoàng K.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Hoàng K: Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau tiến hành tổng đạt Thông báo thụ lý, ngày mở phiên họp, phiên tòa theo trình tự thủ tục Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Hoàng K thông qua đường Bưu điện, ngày 28/5/2020 ông Nguyễn Hoàng K đã nhận các văn bản của Tòa án, nhưng đến nay không có văn bản gửi Tòa án về yêu cầu khởi kiện của chị D và anh Nguyễn Hoàng K vắng mặt các phiên hòa giải, phiên xét xử

không có lý do. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau tiến hành giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa: Chị D có đơn xin vắng mặt; anh Nguyễn Hoàng K vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; về phía đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị D được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Mỹ D đối với anh Nguyễn Hoàng K, được xác định là tranh chấp về việc xin ly hôn; bị đơn có quốc tịch và hiện nay đang sinh sống tại nước ngoài. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 37 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

Do bị đơn đang cư trú tại Hoa Kỳ nên Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau đã tiến hành các thủ tục tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án, ngày mở phiên họp, phiên tòa giải quyết vụ án theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 474 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án đã triệu tập xét xử hợp lệ lần thứ hai nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do. Đối với nguyên đơn chị D có đơn xin vắng mặt phiên xét xử; do đó Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Nguyễn Thị Mỹ D và anh Nguyễn Hoàng K.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Mỹ D yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng K. Hội đồng xét xử thấy rằng: Giữa chị D và anh Nguyễn Hoàng K chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Thành phố C được Ủy ban nhân thành phố C cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 17/9/2013 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận là vợ chồng.

Sau khi kết hôn, do xảy ra mâu thuẫn vì nguyên nhân bất hòa về quan điểm, tính tình và lối sống, công việc, nơi cư trú mà không thể hòa giải và hàn gắn lại được. Sau đó anh Nguyễn Hoàng K về Mỹ sinh sống còn chị D ở Việt Nam hai bên không còn liên lạc gì nhau, quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Như vậy, cuộc hôn nhân giữa anh Nguyễn Hoàng K và chị D đã thực sự không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân của hai người không đạt được nên. Đối với anh K, Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án thông báo mở phiên họp, phiên hòa giải và ấn định thời gian xét xử và theo xác nhận bưu phẩm ngày 28/5/2020 người nhận là anh Nguyễn Hoàng K đã nhận các chứng từ do Tòa án gửi, anh K không có ý kiến phản hồi nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh K theo quy định pháp luật. Đối với chị D có đơn yêu cầu xét

xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị D đối với anh Nguyễn Hoàng K.

[2.2] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: chị D xác định không có và không yêu cầu giải quyết, bị đơn không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa là phù hợp, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí và chi phí uỷ thác tư pháp ra nước ngoài: Chị D phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 28; Điều 37; Điều 147; Điều 153; Điều 227; Điều 228 và Điều 474 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56, Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Mỹ D, cho chị Nguyễn Thị Mỹ D được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng K (NGUYEN KIET H).

2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mỹ D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, ngày 10/3/2020 chị Nguyễn Thị Mỹ D có dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 00497 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được chuyển thu.

4. Về chi phí uỷ thác tư pháp ra nước ngoài: Chị Nguyễn Thị Mỹ D phải chịu 1.152.000 đồng (đã nộp đủ).

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau;
- Sở tư pháp tỉnh Cà Mau;
- UBND thành phố C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Hùng Quang

